



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC
Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP HCM.
Mã số doanh nghiệp: 0300393538.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cấp thoát nước (WASECO);

Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngày 28/5/2021 (Đại hội có mặt 19 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 11.637.453 cổ phần, chiếm 88,16 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết);

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và kết quả biểu quyết các báo cáo, tờ trình được trình tại Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo số 225/BC-CTN ngày 06/5/2021 của Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành, bao gồm các nội dung chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ % so
A	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh và Đầu tư dự án (1+2)	328,584	342,406	104,2%
1	<i>Giá trị sản xuất kinh doanh</i>	<i>305,581</i>	<i>330,300</i>	<i>108%</i>
2	<i>Giá trị đầu tư thực hiện các dự án</i>	<i>23,003</i>	<i>12,106</i>	<i>52,6%</i>
B	Tổng doanh thu hợp nhất	289,433	337,000	116,4%
	<i>Doanh thu công ty mẹ</i>	<i>259,251</i>	<i>302,000</i>	<i>116,5%</i>
C	Nộp ngân sách hợp nhất	25,467	18,000	70,7%
	<i>Nộp ngân sách công ty mẹ</i>	<i>25,054</i>	<i>17,705</i>	<i>70,67%</i>
D	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	25,921	29,900	115,3%
	<i>Lợi nhuận công ty mẹ</i>	<i>11,006</i>	<i>29,400</i>	<i>267,1%</i>
E	Thu nhập bình quân đầu người	8,6 tr.đ	8,6 tr.đ	100%



Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Waseco

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ % so
F	Thu hồi công nợ	363,848	375,000	103%
G	Cổ tức	13 %	15%	115,4%

Điều 2: Thông qua Báo cáo số 239/BC-HĐQT ngày 06/5/2021 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT, đánh giá giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, đánh giá của thành viên độc lập HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020; các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản năm 2021 của Công ty với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 3: Thông qua quyết toán chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020, dự kiến chi phí hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

T T	Chức danh	Số người	Số tháng	Quyết toán năm 2020		Kế hoạch chi phí thù lao năm 2021	
				Thù lao năm	Tiền lương năm	Thù lao/tháng	Thù lao năm
I	THÙ LAO			613.223.000			1.008.000.000
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	1	12	141.257.000	421.000.000	47.000.000	564.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT (Nguyễn Ngọc Cương)	1	09	50.277.000	-	-	-
3	Phó Chủ tịch HĐQT (Vũ Đoàn Chung)	1	03	43.894.000	-	8.000.000	96.000.000
4	TV HĐQT (kiêm TGD)	1	12	70.629.000	-	6.000.000	72.000.000
5	TV HĐQT không điều hành + TV HĐQT độc lập	2	12	141.258.000	-	6.000.000	144.000.000
6	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	47.589.000	-	5.000.000	60.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	2	12	57.108.000	-	3.000.000	72.000.000
8	Thư ký, Người quản trị Cty	1	12	32.960.000		-	-
9	Người công bố thông tin	1	12	28.251.000		-	-
II	CHI PHÍ KHÁC	10		102.230.000	-	-	150.000.000
	TỔNG CỘNG (I + II)			715.453.000	421.000.000		1.158.000.000
				1.136.453.000			

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán kiểm toán phía Nam với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
I	Bảng Cân đối kế toán		
1	Tổng Tài sản	538.280.225.445	657.156.655.204
1.1	Tài sản ngắn hạn	258.758.431.091	270.411.752.757
1.2	Tài sản dài hạn	279.521.794.354	386.744.902.447
2	Tổng nguồn vốn	538.280.225.445	657.156.655.204
2.1	Nợ phải trả	311.755.781.762	451.754.343.948
2.2	Vốn Chủ sở hữu	226.524.443.683	205.402.311.256
	<i>Trong đó: LNST chưa phân phối</i>	50.451.319.699	19.417.997.350
	<i>+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	41.761.368.727	,
	<i>+ LNST chưa phân phối năm nay</i>	8.689.950.972	19.417.997.350
II	Báo cáo kết quả SXKD		
1	Tổng doanh thu	259.251.661.348	289.433.027.748
2	Lợi nhuận sau thuế	8.689.950.972	19.127.237.210
	Trong đó:		
	- LNST của Công ty Mẹ	8.689.950.972	19.417.997.350
	- LNST của cổ đông không kiểm soát		(290.760.141)

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

* Về phân phối lợi nhuận:

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
A	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo hợp nhất đến 31/12/2020	19.417.997.350
B	Trích lập các quỹ (B1 +B 2 +B3), trong đó:	2.035.929.590
1	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	000
2	<i>Quỹ khen thưởng và phúc lợi</i>	1.841.749.617
3	<i>Quỹ khen thưởng Ban Điều hành (1% lợi nhuận sau thuế)</i>	194.179.974
C	Chia cổ tức năm 2020	17.160.000.000
B	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	222.067.760

* Về chi trả cổ tức năm 2020

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Thời điểm chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức và thời gian chi trả cổ tức: Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT và Ban Điều hành công ty thỏa thuận với Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền của người sở hữu chứng khoán, đảm bảo thời gian chi trả cổ tức trước ngày 30/6/2021.

Địa điểm nhận cổ tức:

- + Tại các Công ty chứng khoán đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán.
- + Tại Công ty CP Đầu tư và XD cấp thoát nước đối với các cổ đông chưa lưu ký.

Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 02/TT-BKS ngày 06/5/2021 của Ban kiểm soát công ty v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 8: Thông qua sửa đổi các nội dung sau đây của dự thảo Điều lệ công ty (sửa đổi, bổ sung lần 5), Quy chế quản trị nội bộ (sửa đổi, bổ sung lần 2); Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS và thông qua toàn văn các dự thảo (được đính kèm trong Biên Bản Đại hội) với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Nội dung dự thảo	Tán thành sửa đổi, bổ sung
Điểm h, K2 Điều 26 dự thảo Điều lệ; Điểm h, K2 Điều 18 Quy chế nội bộ về và điểm h, K2 Điều 11 Dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT	
Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp
K1 và 2 Điều 27 dự thảo Điều lệ, K1 và 2 Điều 26 Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị, K1 và 2 Điều 24 Dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT	
<p>1. Công ty trả lương, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên HĐQT không chuyên trách được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p>

K1 Điều 37 dự thảo Điều lệ, Khoản 2 Điều 37 dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị	
<p><i>Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</i></p>	<p><i>Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</i></p>
Điều khoản thi hành Quy chế nội bộ quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT	
<p><i>Không quy định</i></p>	<p><i>Trong trường hợp những quy định của pháp luật và điều lệ Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp có những thay đổi hay quy định mới của pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc những nội dung trong Quy chế này mâu thuẫn, trái với những điều khoản quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo những quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.</i></p>

Điều 9: Thông qua miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT của ông Nguyễn Ngọc Cương với 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành thành.

Điều 10: Thông qua danh sách đề cử bầu thành viên HĐQT gồm 01 người với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành. Danh sách bầu gồm: Ông Vũ Đoàn Chung - sinh năm 1973, kỹ sư xây dựng, thạc sĩ kỹ thuật.

Đại hội đã biểu quyết với 100% cổ đông tham dự nhất trí hình thức giao phiếu bầu trực tiếp để bầu thành viên HĐQT do chỉ có 01 ứng viên và bầu 01 người (không có số dư). Kết quả bầu ông Vũ Đoàn Chung, đạt 11.637.453 phiếu bầu, chiếm 100% tổng số phiếu của cổ đông có mặt tại Đại hội tán thành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua ông Vũ Đoàn Chung - sinh năm 1973, kỹ sư xây dựng, thạc sĩ kỹ thuật là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2023) với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 11: Đại hội tiếp thu các ý kiến đóng góp quý báu của các Quý vị cổ đông, Ban Kiểm soát liên quan đến các vấn đề về lĩnh vực thi công xây lắp chuyên ngành, lĩnh vực kinh doanh áp dụng công nghệ mới, đầu tư nhà máy nước, đầu tư dự án bất động sản, đặc biệt là dự án Khu phức hợp Phường Hiệp Phú, Quận 9, TPHCM, xem

xét cân đối phân bổ nguồn lực đầu tư cũng như xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, tham vấn chuyên môn, nâng cao thu nhập cho CBNV để tái tạo sức lao động.

Đại hội giao Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát Công ty tiếp thu, nghiên cứu các ý kiến góp ý, đưa vào chương trình hành động 2021, triển khai sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý nội bộ của công ty cho phù hợp với Điều lệ, có các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, nâng cao thu nhập cho CBNV.

Điều 12: Nghị quyết này đã được 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP HCM
- HĐQT, BKS, BDH
- CBTT trên Website Cty
- Lưu

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN ĐỨC BÔN

